

Số: 09/2021/QĐST- HNGĐ

Bát Xát, ngày 28 tháng 5 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÁT XÁT - TỈNH LÀO CAI

Căn cứ vào Điều 212, điều 213; Khoản 4 điều 397 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 11/2021/TLST- VDS ngày 10 tháng 5 năm 2021 về việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con khi ly hôn”. Gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Chị Nông Thị M - Sinh năm 1985

Địa chỉ: Thôn P, xã T, huyện B, tỉnh Lào Cai

- Anh Hoàng Văn N - Sinh năm 1983

Địa chỉ: Thôn P, xã T, huyện B, tỉnh Lào Cai

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1] Về hôn nhân: Chị Nông Thị M và anh Hoàng Văn N kết hôn ngày 05/01/2003 có làm thủ tục đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Trịnh Tường, huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai trên tinh thần tự nguyện, có được tìm hiểu nhau. Sau khi kết hôn vợ chồng anh chị chung sống hạnh phúc được một thời gian ngắn thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do anh chị không hợp nhau trong cách sống, bất đồng quan điểm trong làm ăn kinh tế và nuôi dạy con cái, từ đó giữa vợ chồng thường xuyên đánh cãi chửi nhau, cuộc sống gia đình luôn căng thẳng, không có hạnh phúc. Chị Nông Thị M và anh Hoàng Văn N đã sống ly thân nhau không còn quan hệ gì cả về tình cảm và kinh tế, giữa vợ chồng không có sự quan tâm, chăm sóc lẫn nhau. Mâu thuẫn giữa anh chị mặc dù đã được hai bên gia đình hòa giải nhiều lần nhưng vẫn không cải thiện được. Đến nay anh chị cùng xác định tình cảm vợ chồng không còn, cuộc sống chung không có hạnh phúc nên cùng đề nghị Tòa án giải quyết cho anh chị được thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Quá trình chung sống chị Nông Thị M và anh Hoàng Văn N có 02 người con chung là cháu Hoàng Văn K - Sinh ngày 14/7/2004 và cháu Hoàng

Đặng K - Sinh ngày 24/02/2015. Anh chị thỏa thuận chị Nông Thị M là người trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục cả hai cháu Hoàng Văn K và Hoàng Đăng K đến khi các cháu đủ 18 tuổi. Anh Hoàng Văn N có trách nhiệm cấp dưỡng tiền nuôi cháu Hoàng Văn K và Hoàng Đăng K mỗi cháu là 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng)/tháng, thời gian cấp dưỡng tính từ tháng 6/2021 cho đến khi cháu Hoàng Văn K và Hoàng Đăng K đủ 18 tuổi.

Hiện nay chị Nông Thị M và anh Hoàng Văn N đang làm công việc lao động tự do tại địa phương. Thu nhập của chị Nông Thị M và anh Hoàng Văn N trung bình khoảng 5.000.000 đồng/tháng.

Về lãi suất do chậm thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng: Chị Nông Thị M và anh Hoàng Văn N thỏa thuận kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

[3] Về tài sản: Chị Nông Thị M và anh Hoàng Văn N không yêu cầu tòa án giải quyết.

[4] Về lệ phí: Chị Nông Thị M và anh Hoàng Văn N thỏa thuận mỗi người phải chịu 150.000 đồng tiền lệ phí việc dân sự.

Xét thấy yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn của chị Nông Thị M và anh Hoàng Văn N là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội nên cần chấp nhận.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1.1. Về hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nông Thị M và anh Hoàng Văn N.

1.2. Về con chung: Giao cháu Hoàng Văn K - Sinh ngày 14/7/2004 và cháu Hoàng Đăng K - Sinh ngày 24/02/2015 cho chị Nông Thị M trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi. Anh Hoàng Văn N phải cấp dưỡng tiền nuôi cháu Hoàng Văn K và cháu Hoàng Đăng K mỗi cháu là 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng)/tháng, thời gian cấp dưỡng tính từ tháng 6/2021 cho đến khi cháu Hoàng Văn K và cháu Hoàng Đăng K đủ 18 tuổi. Anh Hoàng Văn N có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc con chung không ai được cản trở.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

2. Về lệ phí Tòa án: Chị Nông Thị M và anh Hoàng Văn N mỗi người phải chịu 150.000 đồng tiền lệ phí việc dân sự sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm

ứng lệ phí đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai số 0002026 ngày 10/5/2021 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- VKSND tỉnh, huyện;
- Các đương sự;
- T.H.A DS huyện;
- UBND xã Trịnh Tường, huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai;
- Lưu.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Phạm Thu Trang